

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giao thông
vận tải tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải (gồm Trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng ban điều hành bến xe khách Sóc Trăng thuộc Sở Giao thông vận tải), cấp Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải (gồm Phó Trưởng phòng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng ban điều hành bến xe khách Sóc Trăng thuộc Sở Giao thông vận tải).

2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tiêu chuẩn cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức

a) Trung thành với lợi ích của Đảng, của Quốc gia, Dân tộc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất kỳ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

c) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư và vì Nhân dân phục vụ. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí. Có ý thức tổ chức kỷ luật, làm việc có chất lượng, hiệu quả.

d) Có tinh thần đoàn kết nội bộ, xây dựng tập thể vững mạnh, quan hệ mật thiết, bình đẳng, đoàn kết với đồng nghiệp, đồng sự và gắn bó mật thiết với Nhân dân, được Nhân dân tin nhiệm.

2. Năng lực

a) Có năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành được giao.

b) Có khả năng nghiên cứu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án; đề xuất các giải pháp kinh tế - kỹ thuật và chuyên môn nghiệp vụ về chuyên ngành được giao, phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước của Sở và địa phương.

c) Có năng lực tổ chức, điều hành công chức, viên chức trong phòng và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

d) Có khả năng quy tụ, đoàn kết tập hợp quần chúng.

3. Hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn.

b) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương.

c) Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và địa phương ban hành về lĩnh vực chuyên môn được giao.

d) Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý của lĩnh vực chuyên ngành; có kinh nghiệm tổ chức, quản lý, điều hành.

4. Trình độ

a) Đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

b) Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành giao thông vận tải hoặc các ngành khác phù hợp với chức danh theo vị trí việc làm.

c) Có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

đ) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc thiểu số.

e) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên (theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin) hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

g) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

Điều 3. Điều kiện đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải

1. Đối với chức danh Trưởng phòng các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải: phải có 5 năm công tác trong ngành trở lên, trong đó có ít nhất 3 năm làm công tác chuyên môn, chuyên ngành được giao; đã kinh qua chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 3 năm liên kế gần nhất tại thời điểm bổ nhiệm.

2. Đối với chức danh cấp Phó Trưởng phòng các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải: phải có ít nhất 3 năm làm công tác chuyên môn, chuyên ngành được giao, được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 3 năm liên kế gần nhất.

3. Trường hợp bổ nhiệm viên chức vào chức danh lãnh đạo cấp phòng ở vị trí là công chức phải đảm bảo về tiêu chuẩn, điều kiện tiếp nhận công chức không qua thi tuyển.

4. Đối với cán bộ, công chức do được điều động, luân chuyển từ đơn vị khác đến làm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì không tính thời gian công tác trong ngành Giao thông vận tải nhưng phải đủ quy định chung về tiêu chuẩn, chức danh cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương.

5. Đối với chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra ngoài các tiêu chuẩn quy định tại Quy định này còn phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Luật Thanh tra và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

6. Đối với cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải khi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

7. Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp nhân sự từ nơi khác được cấp có thẩm quyền giới thiệu).

8. Trường hợp cán bộ, công chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

9. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao; kê khai tài sản, thu nhập rõ ràng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.
2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.
3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 7 năm 2020.
2. Điều khoản chuyên tiếp

Trường hợp công chức đã được bổ nhiệm giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định này, đến thời điểm Quy định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để công chức sớm bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Nếu đến thời hạn bổ nhiệm lại chức danh lãnh đạo, quản lý đang giữ mà công chức chưa bổ sung đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ thì không được bổ nhiệm lại.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Email: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: TH, VX, KT, XD, NC, NV, VT. (7b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp